

NHỮNG GIỜ PHÚT BÌNH YÊN CUỐI CÙNG VÀ DIỄN TIẾN MẶT TRẬN HUẾ

Bốn giờ chiều ngày mùng một Tết Mậu Thân 1968, Huế vẫn bình yên, tôi họp với anh Nguyễn Văn Xuân, trưởng ban Hoạt Vụ, sau này đổi danh xưng là G-2. Tôi ra lệnh cho anh Nguyễn Văn Xuân bằng mọi cách, mọi phương tiện, kêu gọi anh em CSĐB phải trở về đơn vị ngay để ứng phó tình hình quá nguy ngập, vì có thể Việt cộng sẽ tấn công Huế đêm nay.

Anh Xuân hỏi tôi:

- Thưa ông Phó, ông Ty không cho lệnh cấm trại, mình làm như vậy có quá đáng lắm không?

- Tôi sợ rằng đã quá muộn, không còn kịp nữa đâu anh Xuân, ông Ty không cho lệnh cấm trại đó là quyền của ông ta, tôi là người chỉ huy trực tiếp lực lượng Cảnh Sát Đặc Biệt, tôi có quyền cho lệnh cấm trại lực lượng CSĐB dưới quyền, đó là quyền của tôi. Anh cố gắng kêu gọi anh em được chừng nào hay chừng đó, tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm với thượng cấp, anh đừng lo.

Anh Xuân đã nghiêm chỉnh thi hành lệnh của tôi, nhưng số anh em CSĐB trở về đơn vị chỉ khoảng 40% mà thôi.

6 giờ chiều ngày mùng một Tết Mậu Thân 1968: Huế vẫn bình yên...

7 giờ chiều ngày mùng một Tết Mậu Thân 1968: Huế vẫn bình yên...

Huế mùa đông, trời tối rất nhanh, mới 7 giờ chiều mà trời đã tối hẳn. Thành phố đã lên đèn từ bao giờ.

Với hai xe tuần tiễu, mỗi xe 6 người, 12 thầy trò chúng tôi là những quân nhân, là lính đánh giặc chuyên nghiệp, tôi đem theo họ từ Chi Khu Nam Hòa biệt phái sang CSQG vào tháng 6/1966, đi nơi nào, hiểm nguy đến đâu, 12 thầy trò chúng tôi cũng có nhau.

Đêm nay, 12 thầy trò với 2 xe tuần tiễu, chúng tôi áo giáp, nón sắt, súng đạn đầy đủ, ở xe tôi ngồi có 3 hệ thống truyền tin liên lạc khác nhau:

a. Hệ thống máy Motorola liên lạc nội bộ.

b. Hệ thống máy C-25 liên lạc với Trung Tâm Hành Quân BCH/Tiểu Khu Thừa Thiên.

c. Hệ Thống máy GE và máy C-25 (máy trừ bị), liên lạc với phái bộ Cố Vấn Tình báo Hoa Kỳ.

Chúng tôi bắt đầu vòng tuần tiễu đầu tiên từ Quận III, sang Quận II vào Quận I, và sau đó chạy dọc theo vòng đai thành phố Huế, kiểm soát các nút chặn.

Từ sau Mậu Thân 1968 đến nay năm 2018, đã năm mươi năm [50] trôi qua một số câu hỏi được đặt ra là:

Ngay những giờ đầu Việt cộng tấn công Huế, đã không có sự chống cự hoặc phản công nào của lực lượng bố phòng giữ Huế tại vòng đai thành phố Huế, vì vậy mà Việt cộng đã xâm nhập Huế như chỗ không người?

Câu trả lời không ngại biện, và đúng nhất là:

- Hoàn toàn không có kế hoạch phòng thủ Huế, không có lực lượng quân sự, bố phòng vòng đai tiếp cận thành phố Huế.

Tôi khởi đi từ Quận III các ngõ ra vào thành phố như: Đập Đá, Cầu số 7, Cầu An Cựu, Cầu Kho Rèn, Cầu Phủ Cam, Cầu Bến Ngự, Cầu Nam Giao, Cầu Ga, lên đến Cầu Lòn.

Qua đến Quận II, từ cầu Kim Long, Cầu An Hòa, cầu Bao Vinh, xuống đến vùng Gia Hội.

Vào đến Quận I, như các cửa Thượng Tứ, Đông Ba, An Hòa, Cửa Hữu, v.v. Tất cả các địa điểm quan trọng, địch có thể xâm nhập vào 3 quận của thành phố Huế, đều do lực lượng CSQG thuộc BCH/CSQG Thừa Thiên đảm trách, mỗi nơi chỉ bố trí một vài nhân viên.

Khi xe tuần tiễu tôi chạy qua, số đông địa điểm trên đều có anh em Cảnh Sát hiện diện, nhưng thật là thê thảm, họ đứng co ro trong cơn gió lạnh mùa đông, vũ khí thì là loại shotgun hoặc Carbine M1, và súng lục Rouleau. Một vài địa điểm hoàn toàn bỏ trống, chẳng thấy bóng dáng của một nhân viên Cảnh Sát nào cả.

1 giờ khuya đêm mùng một rạng sáng ngày mùng 2 Tết Mậu Thân 1968: Huế vẫn bình yên...

Một giờ sáng ngày mùng hai Tết Mậu Thân 1968, tôi đi kiểm soát thành phố, và vòng đai an ninh thành phố lần thứ hai.

Khởi đầu từ đường Duy Tân, qua cầu Tràng Tiền, ngang qua đường Trần Hưng Đạo, xuống Chi Lăng, qua đường Trung Bộ, lên đường Bạch Đằng, qua cầu Gia Hội, xuôi về Chi Lăng, bọc lên Phan Bội Châu, theo ngã Trần Hưng Đạo, hai xe tuần tiểu chúng tôi chạy thẳng đường Thống Nhất ra ngã An Hòa và vòng lại để sang khu vực Quận III.

Trở lại vòng về Quận III, hai xe tuần tiểu chúng tôi theo đường Lê Lợi ngang qua Tòa Hành Chánh Tỉnh, chúng tôi vào kiểm soát trại tạm giam và khu nhà lao Thừa Phủ. Sau đó lại tiếp tục chạy ngang qua trường Đồng Khánh, Quốc Học, dinh Tỉnh Trưởng, khi đến ngã tư trường Luật và Tòa Đại Biểu Chính Phủ. Trung sĩ Thêm tài xế định rẽ sang đường Nguyễn Huệ chạy về hướng An Cựu, tôi liền nói với Trung sĩ Thêm:

- Mình chạy thẳng lên dốc Nam Giao, qua ngã chùa Từ Đàm, bọc sau lưng làng Phú Cam rồi về lại Bộ Chỉ Huy.

Thượng sĩ Bái ngồi sau tôi can ngay:

- Không được đâu ôn, nguy hiểm lắm. Nếu quả thật đêm nay bọn chúng tấn công Huế, thì giờ này các đơn vị tiền sát, đặc công của bọn chúng đã có mặt tại những vùng này rồi, chỉ cần hai quả B-40 là 12 thầy trò mình thành Mỹ đen ngay.

Đã quá chậm rồi, hai xe tuần tiểu đã chạy đến gần Cầu Nam Giao, tôi nói với Thượng sĩ Bái:

- Anh nói rất đúng, nhưng lỡ rồi, quay xe lui làm chi cho mệt, chạy luôn đi.

Sau này suy nghĩ lại mới thấy lời khuyên của Thượng sĩ Bái khuya hôm ấy quả thật quá đúng, vì đêm hôm đó, khi hai xe tuần tiểu chúng tôi chạy ngang qua vùng Từ Đàm và đoạn đường dài sau lưng làng Phú Cam, giáp ranh với khu nghĩa trang rộng mênh mông của vùng Nam Giao - Chùa Quốc Ân - Phú Cam, thì lực lượng Việt cộng đã có mặt và bố trí dọc khu đó rồi, nhưng bọn chúng không nổ súng vào hai xe tuần tiểu của chúng tôi vì chưa đến giờ tấn công, nếu nổ súng thì sẽ bị lộ, bằng không, 12 thầy trò chúng tôi đã là những kẻ đầu tiên ngã gục trên chiến trường Huế Mậu Thân 1968. Hú ba hồn bảy vía cho 12 thầy trò!!!

2:30 sáng ngày mùng 2 tết Mậu Thân 1968: Huế vẫn bình yên... trong cơn hấp hối!

Huế giờ này thật sự đã đi vào giấc ngủ yên lành giả tạo của 3 ngày hưu chiến đôi gạt, xảo trá, do tên lưu manh khôn kiếp Hồ Chí Minh và chính trị bộ đảng cướp cộng sản Việt Nam chủ mưu.

Huế đang trong giấc ngủ say... giờ này Huế không còn nghe tiếng đại bác từ xa vọng về, không còn có hỏa châu soi sáng, không còn có tiếng nổ kinh hồn của hàng loạt đạn 82, 122ly của Vc pháo kích vào thành phố, không còn có tiếng súng tạch... đùng... của Việt Cộng từ thôn xóm xa vọng về.

Mọi nhà đã không còn có ánh đèn, và mọi người có lẽ cũng đang no tròn trong giấc ngủ.

Họ đâu biết rằng thần chết đã đứng ngay ngưỡng cửa của thành phố Huế, thần chết đã đứng ngay tại ngưỡng cửa của mỗi gia đình, chỉ đợi... chỉ đợi... 3 phút nữa thôi... lệnh của tên ác quỷ Hồ Chí Minh ban ra là bọn quỷ đỏ sẽ ập vào nhà, vào mỗi gia đình, tàn sát hàng loạt thường dân vô tội không chút nương tay.

- **2:31 phút sáng mùng hai Tết Mậu Thân 1968:** Huế vẫn bình yên... trong cơn hấp hối!

- **2:32 phút sáng mùng hai Tết Mậu Thân 1968:** Huế vẫn bình yên... trong cơn hấp hối!

- **2:33 phút sáng ngày mùng hai Tết Mậu Thân 1968: HUẾ KHÔNG CÒN BÌNH YÊN... VIỆT CỘNG TÁN CÔNG HUẾ.**

Tử thần đã đến, cửa địa ngục đã mở, ác quỷ Hồ Chí Minh cùng với đám quỷ dữ xuất hiện, bắt đầu cuộc tàn sát dân Huế kéo dài trong 26 ngày, hay 624 giờ kinh hoàng, kể từ 2:33 phút sáng ngày Mùng 2 Tết, đến rạng sáng ngày 26 Tết Mậu Thân 1968, với 5327 thường dân vô tội bị bọn chúng chôn sống, hoặc bị bọn chúng dùng vật cứng đập vào đầu, và 1200 người bị bọn chúng bắt đi mất tích.

Đúng 2:33 phút sáng ngày mùng hai Tết Mậu Thân 1968, sau loạt pháo kích nặng nề bằng các loại pháo 61, 82, 122ly vào các căn cứ quân sự và hành chánh của chính phủ VNCH tại Huế như:

- Bộ tư lệnh Sư Đoàn I/BB (Quận I)
- Sân Bay Tây Lộc (Quận I)
- Tiểu Khu Thừa Thiên (Quận III)
- BCH/CSQG/Thừa Thiên-Huế (Quận III)
- Quân Trấn Huế (Quận III)
- Tòa Hành Chánh Tỉnh Thừa Thiên, Thị xã Huế

- Tòa Đại Biểu Chính Phủ (Quận III)
- Đơn vị Quân Cự (Quận III)
- Đơn vị Vận Tải (Quận III)
- Thiết Đoàn 7 Thiết giáp (Quận Hương Thủy, tiếp giáp với Quận III).

Ngay sau đợt pháo kích, mười ngàn (10,000) quân cộng sản tràn vào Huế.

Trong mười ngàn quân này có 4700 quân chính quy, số còn lại 5300 là du kích địa phương của các huyện Hương Trà, Hương Thủy, Phú Vang, Phú Thù, Nam Hòa, một vài đơn vị biệt lập, và số còn lại là cơ sở nằm vùng nội ngoại thành, v.v.

Như đã trình bày ở phần trước, toàn bộ đại đơn vị của bọn chúng trước ngày giờ xuất phát đã đóng quân tại vùng Thượng nguồn sông Bồ, Khe Trá, Động Chuối, sông Hữu Trạch.

Đến ngày giờ xuất phát, đại đơn vị của bọn chúng được chia làm hai cánh để phụ trách hai mặt trận, một gọi là mặt trận cánh Bắc, và một là mặt trận cánh Nam, lấy sông Hương làm tuyến giới hạn Nam Bắc.

Tuyến Bắc, hay mặt trận cánh Bắc:

1. Địa thế của cánh Bắc:

Địa thế của tuyến Bắc bao gồm từ vùng bắc và tây bắc quận lỵ Hương Trà. Tiếp cận thành phố thì từ chùa Linh Mục kéo dài đến Bãi Dâu, Thuộc Quận II và bao gồm luôn Quận I, hay Quận Thành Nội.

2. Lực lượng và chỉ huy của tuyến Bắc:

a. Lực lượng:

Lực lượng tấn công của cộng quân trong khu vực tuyến Bắc hay chính xác hơn là trong hai Quận I và II Thị xã Huế lúc khởi đầu là Trung Đoàn 6 (E-6). Tăng cường hai tiểu đoàn 416 và 418 của trung đoàn 9 (E-9). Ngoài ra còn có một số đơn vị trinh sát, đặc công, pháo.

Sau khi trận đánh khởi đầu khoảng 3 ngày, tuyến Bắc được tăng cường thêm 2 trung đoàn: Trung Đoàn 8 (E-8) và Trung Đoàn 1 (E-1) từ đường số 9 Khe Sanh-Nam Lào rút vào.

Như vậy quân số tại tuyến Bắc gồm:

Trung Đoàn 6, Trung Đoàn 8, Trung Đoàn 1, một số các tiểu đoàn biệt lập như Tiểu Đoàn 12 đặc công, đại đội pháo, cùng du kích địa phương của quận Hương Trà, Quảng Điền tăng cường. Tổng cộng lực lượng tấn công của cộng quân tại tuyến Bắc được ước lượng là 1 Sư Đoàn +.

b. Chỉ huy:

- Chỉ Huy Trưởng lực lượng tấn công cánh Bắc là Lê Thu.
- Nguyễn Trọng Đấu, tức Lê Quang Mậu, bí danh Đấu, Trung Đoàn Trưởng Trung đoàn 6 (E-6).
- Chính ủy Trần Anh Liêm.

3. Mục tiêu của lực lượng cánh Bắc trong vùng Quận I, Quận II Thị xã Huế:

Có 10 mục tiêu quan trọng mà lực lượng Cộng quân thuộc cánh Bắc phải thanh toán trong khu vực Quận I:

- Cửa Chánh Tây
- Cửa An Hòa
- Sân bay Tây Lộc
- Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I/BB tại đồn Mang Cá
- Kỳ Đài
- Khu Đại Nội
- Cửa Thượng Tứ
- Cửa Đông Ba
- Ty Chiêu Hồi
- Tòa Thượng Thẩm.

Tại khu vực Quận II có 6 mục tiêu:

- Rạp Hát Hưng Đạo
- Ty Thông tin
- BCH/CSQG Quận II
- Đồn CSQG Đông Ba
- Đồn CSQG Gia Hội
- Văn phòng hành chính Quận II.

Tuyến Nam hay mặt trận cánh Nam:

1. Địa thế của tuyến Nam:

Vùng trách nhiệm của tuyến Nam được giới hạn từ Xã Thủy Xuân, Cầu Lòn, qua Lịch Đới, Ga Huế, Bảo Quốc, Từ Đàm, Bến Ngự, Phủ Cam, Kho Rèn, An Cựu, một phần núi Tam Thai thuộc lãnh thổ Quận Hương Thủy và toàn bộ Quận III Thị xã Huế.

2. Lực lượng và chỉ huy toán Nam:

a. Lực lượng:

Lực lượng cơ hữu của tuyến Nam là Trung Đoàn 5, gồm 4 tiểu đoàn: K-4, K-10, K-15, K-18. Ngoài ra cánh Nam còn được tăng cường Trung Đoàn 9, thuộc Sư Đoàn 309 chính quy Bắc Việt. Một tiểu đoàn pháo, và 4 đại đội đặc công. Các đơn vị du kích Huyện Hương Thủy, Phú Vang cũng được tăng cường cho tuyến Nam.

b. Chỉ huy:

Chỉ huy mặt trận cánh Nam là Đại tá VC Thân Trọng Một, Thành Đội Trưởng Thành Đội Huế.

Thân Trọng Một quê quán làng Nguyệt Biều, quận Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên. Xuất thân từ một dòng họ có tiếng tăm ở Huế là Thân Trọng, nhưng y lại là kẻ không có học đúng nghĩa, y mù chữ. Chữ ký của Đại tá Thân Trọng Một chỉ là một gạch thẳng nhỏ tượng trưng cho số 1 mà thôi (1).

Phụ tá cho Thân Trọng Một là Đại tá Công An Nguyễn Đình Bảy tức Bảy Lanh. Bảy Lanh là con nuôi của chủ tiệm thuốc Bắc Thiên Tường tại đường Duy Tân, gần khu chợ An Cựu. Y cũng loại mù chữ như Thân Trọng Một.

3. Những mục tiêu của lực lượng cánh Nam trong vùng giáp ranh quận Hương Thủy, Thị xã Huế và Quận III:

Có 22 mục tiêu quan trọng mà lực lượng cộng quân phải thanh toán trong vùng mặt trận cánh Nam.

01. Thiết đoàn 7 đóng tại núi Tam Thai
02. Đơn vị Vận Tải trú đóng tại cạnh cầu An Cựu
03. Ga xe lửa Huế
04. Đồn Cảnh Sát Ga
05. Tòa Đại Biểu Chính Phủ Trung Nguyên Trung phần

06. Tòa Hành Chánh Tỉnh Thừa Thiên Và Thị xã Huế
07. Nhà lao Thừa Phủ và Trại tạm giam
08. Đồn Quân Cụ
09. Văn phòng hành chánh Quận III Thị xã Huế
10. BCH/CSQG/Quận III
11. Trung Tâm Hồ Sơ Văn Khố BCH/CSQG/Thừa Thiên-Huế
12. Trung Tâm Thẩm Vấn BCH/CSQG/Thừa Thiên-Huế
13. Tiểu Khu Thừa Thiên
14. Quân Trấn Huế
15. Bến tàu Hải quân tại Đường Đội Cung
16. BCH Giang Đoàn 32 Xung Phong
17. Câu lạc bộ Sĩ Quan Đập Đá
18. Đồn Cảnh Sát Đập Đá
19. Cơ Quan Phái Bộ Cố Vấn Quân Sự Hoa Kỳ MACV

20. Trụ sở cơ quan tình báo CIA, cố vấn cho Cảnh Sát Đặc Biệt thuộc BCH/CSQG/Thừa Thiên-Huế

21. Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Thừa Thiên-Huế.

22. Nhà Lao Thừa Phủ.

Diễn tiến các trận đánh của Cộng quân tại hai mặt trận: Cánh Bắc (Quận I, Quận II), Cánh Nam (Quận III) thành phố Huế.

Đúng 2:33 Phút sáng ngày mùng 2 Tết Mậu Thân 1968, sau loạt pháo kích vào các mục tiêu quân sự tại Phú Bài và thành phố Huế, 10,000 ngàn quân cộng sản đã tràn ngập thành phố.

Và... súng nổ khắp mọi hướng mọi bề, hàng loạt, hàng tràng. Cả một bầu trời Huế là lửa đạn, là tiếng súng, súng lớn, súng nhỏ.

- Tại Quận III (Quận Hữu Ngạn) và vùng giáp ranh Hương Thủy.

Súng nổ từ Cầu Lòn, Ga Huế, Lịch Đợi, Bảo Quốc, Từ Đàm, bên Ngự, Phủ Cam, Kho Rèn, An Cựu. Súng nổ từ Tòa Đại Biểu về tòa Hành Chánh, Lao Thừa Phủ, xuống đến Tiểu Khu, Quân Trấn, MACV, Ty Cảnh Sát, bến đò Đội Cung.

- Tại Quận II (Quận Tả Ngạn): Khu phố chính của thành phố Huế.

Súng nổ khắp toàn Quận II, từ Bãi Dâu, Tiên Nộn, Gia Hội, Chi Lăng, Phan Bội Châu, Trần Hưng Đạo, Thương Bạc, Ngô Môn, Thống Nhất, An Hòa, Kim Long, Thiên Mụ.

- Tại Quận I (Quận Thành Nội):

Khu Kỳ đài, Tây Lộc, Hòa Bình, Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Thành, Mai Thúc Loan, Nguyễn Hiệu, Ngã Tư Anh Danh, các cửa ra vào Thành Nội, Khu Mang Cá, nơi đặt Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I/BB, súng nổ rền trời và ánh lửa đạn lấp lóe từng chuỗi dài trong suốt đêm và rạng sáng mùng 2 Tết Mậu Thân 1968.

Mọi đồn bót, mọi căn cứ của VNCH ở vùng phụ cận và trong thành phố Huế đều bị tấn công. Tất cả đang chống trả mãnh liệt trước nhiều đợt tấn công của quân cộng sản kéo dài trong nhiều ngày...

Dân Huế giạt bắn người thức dậy hỏi nhau: “Đang hưu chiến, răng súng nổ nhiều ri?”

Nhưng khi hé mở cửa nhìn ngoài đường, ngoài sân, sau vườn, thì thấy toàn súng AK và dép râu... thôi rồi Việt cộng!

Súng vẫn tiếp tục nổ và bây giờ dân chúng Huế đã rõ, Việt cộng đang tấn công Huế. Nỗi sợ đã lên tột đỉnh.

Từ 2:33 phút sáng ngày mùng 2 Tết Mậu Thân cho đến suốt 22 ngày, lực lượng cộng sản dồn mọi nỗ lực dứt điểm Huế, nhưng bọn chúng đã thất bại trước sự phản công mãnh liệt vũ bão của QLVNCH.

CHIẾN TRƯỜNG QUẬN I (Quận Thành Nội)

Có 4 mục tiêu quan trọng nhất mà lực lượng cánh Bắc của Lê Thu và Nguyễn Trọng Đẩu phải dứt điểm ngay:

1. Đồn Mang Cá, nơi đặt Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I/BB.

Đây là mục tiêu quan trọng nhất, vì là bản doanh của Chuẩn tướng Ngô Quang Trưởng, tư lệnh Sư Đoàn I/BB, vì thế chính đích thân trung đoàn trưởng Trung Đoàn 6 hay E-6 Nguyễn Trọng Đẩu chỉ huy lực lượng tấn công.

Nguyễn Trọng Đẩu dùng một đại đội của Tiểu đoàn 12 Đặc công tấn công, mục đích làm môi. Lực lượng chính do Nguyễn Trọng Đẩu chỉ huy đã vượt qua cửa Chánh Tây, cửa An Hòa, định vượt qua cầu Mang Cá vào bản doanh Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I/BB của Chuẩn tướng Ngô Quang Trưởng, nhưng bị lực lượng phòng thủ chống trả mãnh liệt và đẩy lui.

Theo yêu cầu khẩn cấp của Tướng Trưởng, Chiến Đoàn Trưởng Dù, Đại tá Lê Quang Lương, đã sử dụng ngay các quân nhân tiên trạm Dù tại Huế, thành một lực lượng tiếp viện khẩn cấp.

Và sau đó, sáng mùng 2 Tết, Tiểu đoàn 2 Dù, Tiểu Đoàn 7 Dù, phải chạy gần 25km từ Sịa, thuộc quận Quảng Điền và Cây số 17, An Lỗ, vào giải vây cho Huế. Hai tiểu đoàn này đã chạm nặng với địch tại vùng An Hòa và cửa An Hòa, bị địch cầm chân tại đó cho đến ngày 3 Tết mới vào đến Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I/BB. Sáng ngày mùng 5 Tết, Tiểu Đoàn 9 Dù của Thiếu tá Nhã được trực thăng Chinook bốc từ thị xã Quảng Trị, trực thăng xuống ngay trước bệnh viện Nguyễn Tri Phương trong đôn Mang Cá. Ngày mùng 5 Tết, Chiến Đoàn I Dù giải tỏa phi trường Tây Lộc và tái chiếm cửa An Hòa.

Xin trích một đoạn ngắn trong “Dấu Binh Lửa” của nhà văn Quân Đội Phan Nhật Nam, khi ấy anh là Trung úy Trung đội trưởng của Tiểu Đoàn 9, Sư Đoàn Nhảy Dù VNCH, người từng tham dự trận đánh tại Quận I Thành Nội Huế. Ở đây chúng ta mới nhìn thấy rõ những hy sinh cao cả, những khốn khó nhọc nhằn của chiến sĩ Nhảy Dù, ngày đêm tận tụy bảo vệ quê hương, bảo vệ Cố Đô Huế: “Chúng tôi trở lại Huế bằng máy bay trực thăng trong ngày mùng năm Tết Mậu Thân. Trời thật lạnh, mưa phùn, u ám, thê lương bao phủ thành phố. Máy bay nghiêng nghiêng trên đà xuống, hạ thấp dần khu doanh trại Sư Đoàn I/BB... Trong những ngày đầu năm, trong những ngày đầy sương muối và mưa phùn, chúng tôi đã chiến đấu trong đơn độc và tuyệt vọng. Lính Mỹ án binh bất động nằm chờ thời. Không phi cơ, không pháo binh, chúng tôi đến Huế với vô cùng mệt...

Kiểm điểm quân số, tấn công và chiếm lại Huế, mục tiêu là mấy công thành. Ngày đầu, quân tiến thật nhanh qua Tây Lộc, xong tiến đến cửa Chánh Tây, giao lại cho Bộ Binh, tới đến công thành lại mất... Chúng tôi lại bắt đầu chiếm lại, và từ lúc này cam go và bất hạnh đã xảy đến ác liệt. Phi cơ đã bắt đầu can thiệp, pháo binh có mặt và địch cũng tăng cường nhất định cố thủ. Chúng tôi tiến lên từng đường, từng ngõ, từng nhà. Thành nội Huế với đường xá vuông vức như bàn cờ, tiến quân như đi trên cái chết, qua được một đường, tiếp tục bắn che chở cho khinh binh. Khinh binh chạy thật nhanh, nhanh hơn nữa, nhanh để đua với tử thần, nhanh để sống, để thở, để cười, để còn về lại Sài Gòn. Quân tiến thật chậm đến con đường Mai Thúc Loan thì bị chặn đứng. Can đảm đứng lên băng qua là chết. Bộ chỉ huy Việt cộng ở trường Bồ Đề, nên con đường biến thành tuyến phòng thủ. Cửa Đông Ba cách hai ba trăm thước không thể làm sao nhào vào gần được. Việt cộng đào giao thông hào, phát súng cho trẻ con mới lớn, gã du đảng muốn làm anh hùng, chủ tiệm bán café được lên làm cấp chỉ huy. Tất cả mặc cảm, yếu kém, vô ích, mặc cảm bị thừa, bị bỏ, bị Việt Cộng lợi dụng đến triệt để, để tạo thành lực lượng lớn, để đè bẹp chúng tôi. B40 nổ, Em bị rách áo (1), hai đứa con nghỉ phép dài hạn (2), dôn dập, dôn dập. Đơn vị mệt và căng thẳng như con khô mực nung chín.

Lệnh tấn công trở lại, có pháo binh và phi cơ yểm trợ. Lần đầu tiên trong đời lính chiến, tôi đánh nhau trong thành phố...”

Ngày 9 Tết, Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I/BB tăng cường 2 tiểu đoàn thuộc Trung Đoàn I vào khu Thành Nội. Tiểu Đoàn 4/3 của Sư Đoàn I/BB bị thiệt hại khá nặng khi công quân tấn công mạnh vào cửa Chánh Đông.

2. Sân bay Tây Lộc

Lực lượng đặc công Việt Cộng chui theo cống Thủy Quan, đột nhập thành nội. Bọn chúng cắt dây kẽm gai ở miệng cống và tiến vào phi trường. Toán đặc công này đã đốt được kho xăng kho đạn trong sân bay. Tuy nhiên, lực lượng chủ lực đánh chiếm phi trường thì bị đi lạc, vì vậy quân ta có thì giờ bố trí chặt chẽ. Giao tranh diễn ra suốt ngày mùng hai Tết, và đêm mùng hai rạng ngày mùng ba, bọn chúng làm chủ tình hình, chiếm phi trường, nhưng sáng hôm sau ngày mùng bốn Tết, quân ta lại chiếm lại phi trường.

3. Khu Đại Nội

Khu Đại nội do một đơn vị của Đại đội Hắc Báo trấn giữ. Việt cộng chiếm giữ được cửa Chánh Tây, ngay lập tức bọn chúng đánh thốc vào Đại Nội. Đơn vị Hắc Báo chống trả mãnh liệt, nhưng đến 5:30 sáng đành phải rút lui. Công quân chiếm được khu vực Đại Nội, mất khu Đại Nội là một thảm họa cho quân chính phủ.

Bọn Việt cộng đóng chốt tử thủ, dùng những bức tường có bề dày khoảng cả 10m để che chở, vì thế quân chính phủ phải khó khăn và bị thiệt hại nặng mới tái chiếm lại được khu này.

Ngo Môn bị công quân tàn phá quân chính phủ phải khó khăn và bị thiệt hại nặng mới tái chiếm lại được khu này.

4. Khu Kỳ Đài và cửa Thượng Tứ

Kỳ đài nằm trên thượng thành gần cửa Thượng Tứ. Nhiệm vụ tấn công và treo cờ trên kỳ đài do một đơn vị đặc công thuộc Trung Đoàn 6 hay E-6 của Nguyễn Trọng Đẩu. Kẻ dẫn đường cho đơn vị đặc công VC tấn công đơn vị QLVNCH trấn giữ kỳ đài là tên Nguyễn Dũng, sinh viên đại học Sài Gòn. Nguyễn Dũng là con của Nguyễn Hữu Trí, một cơ sở nội thành rất quan trọng của cơ quan Thành ủy Việt cộng Huế. Tiệm bán bàn ghế của Nguyễn Hữu Trí tại bến xe Nguyễn Hoàng, gần ngay bến Thương Bạc và Cầu Mới, là căn cứ lỏm của cơ quan Thành ủy Việt cộng tại Huế.

Tấn công và chiếm xong kỳ đài, lá cờ được treo lên tại Kỳ đài không phải là cờ đỏ sao vàng của quân Bắc Việt, cũng chẳng phải là cờ 2 mảnh của bọn Giải Phóng Miền Nam gồm một mảnh vải màu xanh nước biển và một màu đỏ, nằm giữa 2 mảnh vải này là ngôi sao vàng. Cờ được đơn vị đặc công VC treo trên kỳ đài vào sáng sớm ngày mừng hai Tết Mậu Thân là cờ của Lực Lượng Liên Minh Dân Tộc Dân Chủ Hòa Bình, một lực lượng chính trị được Hồ Chí Minh và Bộ Chính Trị đảng cộng sản cho lệnh thành lập trước Tết Mậu Thân. Cờ này gồm ba mảnh, mảnh giữa màu đỏ có ngôi sao vàng, hai bên là hai mảnh màu xanh.

Thành phần nhân sự của mặt trận chính trị mới (LMDTDCHB) được đề ra cho Tết Mậu Thân như sau:

Chủ Tịch của lực lượng này là Lê Văn Hảo, Giáo sư nhân chủng học của Viện Đại Học Huế. Phó Chủ Tịch là Thích Đôn Hậu, trụ trì chùa Linh Mộc, chánh đại diện Phật giáo Ấn Quang Miền Vạn Hạnh, Đệ Tam Tăng Thống Phật giáo Việt Nam Thống Nhất. Thích Đôn Hậu, một tên Việt cộng đại nguy hiểm nằm vùng trong Phật giáo đã lâu. Tổng thư ký là Hoàng Phủ Ngọc Tường, giáo sư Việt Văn và triết học tại trường Quốc Học. Phụ Trách Trí thức, Sinh viên, học sinh là tên Nguyễn Đắc Xuân, một sinh viên ban Hán Việt của trường đại học Sư Phạm Huế.

Tôi sẽ trình bày chi tiết về lực lượng chính trị thứ hai, sau Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, này ở phần sau.

Sau khi chiếm được kỳ đài, treo cờ của Lực lượng Liên Minh Dân Tộc Dân Chủ Hòa Bình lên, lực lượng đặc công này tiến ra chiếm giữ cửa Thượng Tứ, rập hát Hưng Đạo, và sau đó tấn công đồn Cảnh Sát Đông Ba.

Cũng trong đêm mừng 9 Tết, khoảng 11 giờ đêm, Cộng quân giựt sập cầu Trường Tiền vì sợ lực lượng Hoa Kỳ từ Quận Hữu Ngạn tức Quận III tiến quân qua Quận II (Tả Ngạn).

Ngày 12/2/1968 hai Tiểu đoàn 1 và 5 của Chiến Đoàn A Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam Cộng Hòa đổ quân xuống Bao Vinh, đột nhập Thành Nội, thay thế cho Chiến Đoàn I Nhảy Dù trở về Sài Gòn.

Tối ngày 12/2 Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ cũng đổ bộ lên Bao Vinh và đột nhập Thành Nội.

Bắt đầu từ ngày 13 tháng 2, lần đầu tiên sau 15 ngày, mặt trời lộ dạng tại Cố Đô Huế. Máy bay Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ dồn dập oanh tạc dữ dội vùng tây bắc thành phố Huế, làng La Chử nơi mà tin tức tình báo xác nhận Bộ Chỉ Huy Quân Khu Trị Thiên Việt cộng đang trú đóng.

Chiến dịch Hành quân phối hợp giữa Thủy Quân Lục Chiến VNCH và Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ mang tên Chiến Dịch Sóng Thần 739/68 ra đời vào ngày 14 tháng 2 Năm 1968.

Toàn bộ phạm vi trong Thành Nội được chia làm 6 khu vực:

1. Vùng A.

Khu Mang Cá lớn, Mang Cá nhỏ.

2. Vùng B.

Khu chính Đông, trong đó có vùng chợ Đông Ba.

3. Vùng C.

Gồm phường Tây Lộc, Tây Linh. Trung Đoàn 3 của Trung tá Phan Bá Hòa chịu trách nhiệm.

4. Vùng D.

Phía đông Đại Nội, gồm cửa Thượng Tứ và Đông Ba khu này do Tiểu Đoàn 1/5 Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ và đại đội Trinh Sát Sư Đoàn I/BB đảm trách.

5. Khu E.

Kỳ Đài, và cửa Thượng Tứ.

6. Khu F.

Tây nam Thành Nội do chiến đoàn A Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam Cộng Hòa đảm trách.

Sáng ngày 18/2/1968, Đại đội Trinh sát Sư Đoàn I/BB và Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ chiếm hoàn toàn cửa Đông Ba. Đây là một trong những trận đánh cam go nhất trong khu vực Thành Nội.

Chính tên Đại tá Lê Tư Minh, Tư lệnh mặt trận Huế đã phải xác nhận:

“Trận đánh khốc liệt nhất là tại cửa Đông Ba, khi hai bên ta và lính Ngụy chỉ cách nhau vài chục mét”.

Có lẽ Lê Tư Minh chưa bao giờ đọc lịch sử, nên không biết Tổng Thống Quân Vụ Đại Thần Nguyễn Tri Phương dưới triều vua Tự Đức là ai. Ông là một danh tướng, một vị tướng soái của triều đại nhà Nguyễn thời đó, người đã giữ thành Hà Nội khi ở tuổi 74, chống lại cuộc tấn công của quân đội Pháp do Francis Garnier chỉ huy tấn công thành Hà Nội vào ngày 20-11-1873.

Và bây giờ, thời điểm tháng 2/1968 năm Mậu Thân tại cố Đô Huế, lực lượng cộng quân của Đại tá Lê Tư Minh đã đụng đầu với cháu 4 đời của Tổng Thống Quân vụ Đại Thần Nguyễn Tri Phương là Đại úy Nguyễn Tri Tấn, đại đội trưởng Đại Đội Trinh sát Sư Đoàn I/BB. Lẽ đương nhiên lực lượng của Đại tá Việt Cộng Lê Tư Minh phải thảm bại dưới tay của Đại úy Nguyễn Tri Tấn mà thôi.

Cũng cần nói thêm những tháng năm kế tiếp, Đại úy Nguyễn Tri Tấn là Trung tá Nguyễn Tri Tấn, một trong những trung đoàn trưởng xuất sắc của Sư Đoàn 3/BB trấn đóng vùng giới tuyến.

Ngày 19/2/1968, hai tiểu đoàn cộng quân mở cuộc tấn công Tiểu đoàn 1 Thủy Quân Lục Chiến VNCH ở phía tây nam Thành Nội. Bọn chúng dùng tối đa hỏa lực cối 82 và B40. Pháo đội 105 của Thủy Quân Lục Chiến VNCH đã bắn đến gần 2 ngàn quả đạn để yểm trợ cho Tiểu Đoàn 1 Thủy Quân Lục Chiến VNCH.

Trong trận này, Trung đoàn trưởng Trung Đoàn 9 (E-9) của cộng quân đã tử trận.

Ngày 23/2/1968 trận đánh quyết liệt giữa đơn vị Thủy Quân Lục Chiến VNCH do Đại úy Nguyễn Văn Phán chỉ huy, với đơn vị quyết tử của cộng quân đang chiếm giữ Kỳ Đài. Trận chiến kéo dài suốt ngày, mãi đến 5 giờ 12 phút chiều cùng ngày, đơn vị Thủy Quân Lục Chiến VNCH mới tiêu diệt toàn bộ lực lượng cộng quân tử thủ tại đó. Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam Cộng Hòa đã làm chủ Kỳ Đài!

Liên Thành



Nguồn: Internet eMail by Liên Thành chuyển

*Đăng ngày Thứ Năm, February 8, 2018
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*